

Ngày 31/12/2025	7,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-31.9%	-14.4%	-56.5%

2025	
ROE	0.1%
	+/- YoY ▼ 0.2%

Q4/25			
DT thuần	11.5	QoQ ▼ 3.80 ▼ 24.9%	YoY ▼ 5.20 ▼ 31.2%
	tỷ VNĐ		

2025	
DT thuần	52.5
	YoY ▲ 14.7 ▲ 39.0%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN gộp	0.14	QoQ ▼ 0.08 ▼ 36.8%	YoY ▲ 0.12 ▲ 595%
	tỷ VNĐ		

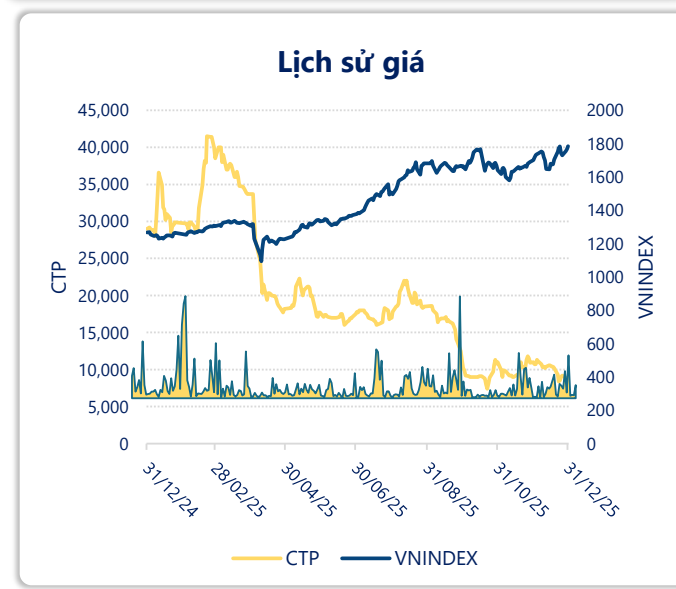
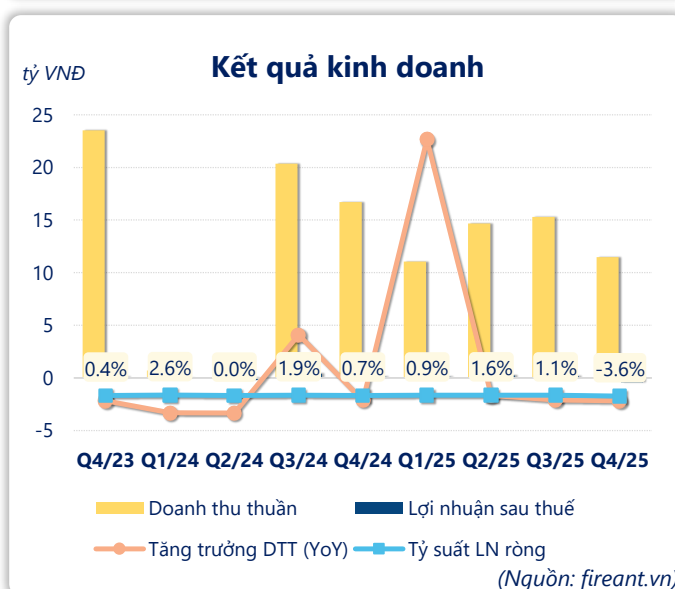
2025	
LN gộp	0.64
	YoY ▼ 0.15 ▼ 18.2%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN thuần	0.13	QoQ ▼ 0.13 ▼ 51.3%	YoY ▼ 0.01 ▼ 9.5%
	tỷ VNĐ		

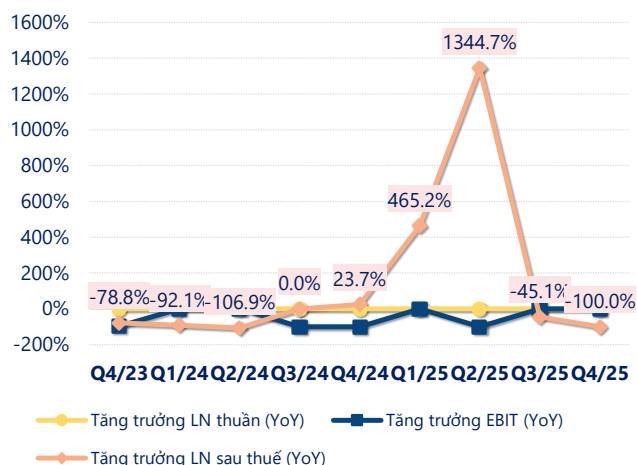
2025	
LN thuần	0.80
	YoY ▲ 0.26 ▲ 49.3%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN sau thuế	-0.42	QoQ ▼ 0.59 ▼ 345%	YoY ▼ 0.53 ▼ 479%
	tỷ VNĐ		

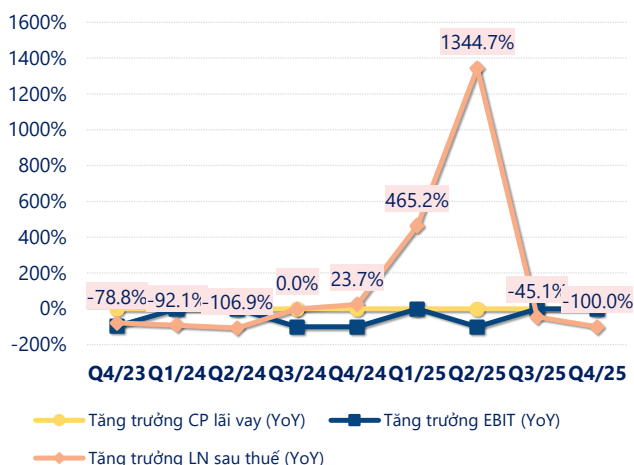
2025	
LN sau thuế	0.08
	YoY ▼ 0.33 ▼ 80.5%
	tỷ VNĐ



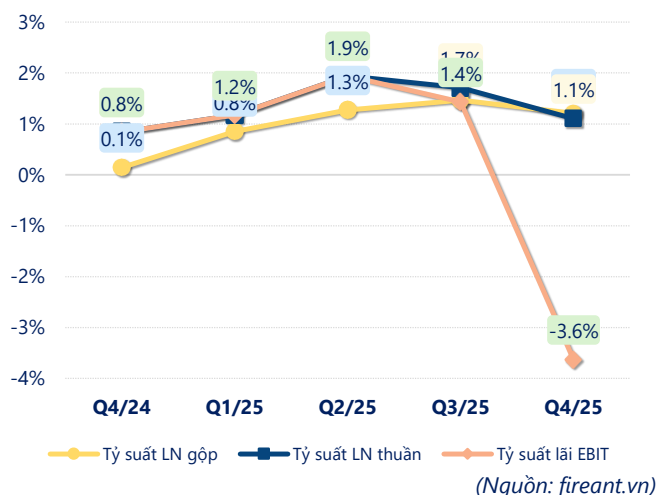
Tăng trưởng lợi nhuận



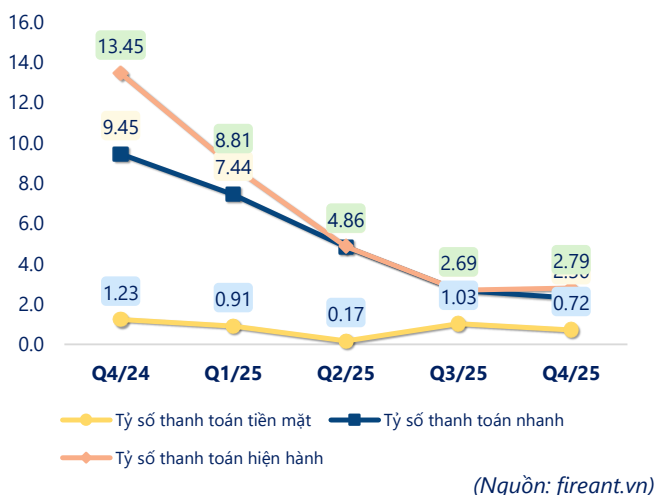
Tăng trưởng chi phí



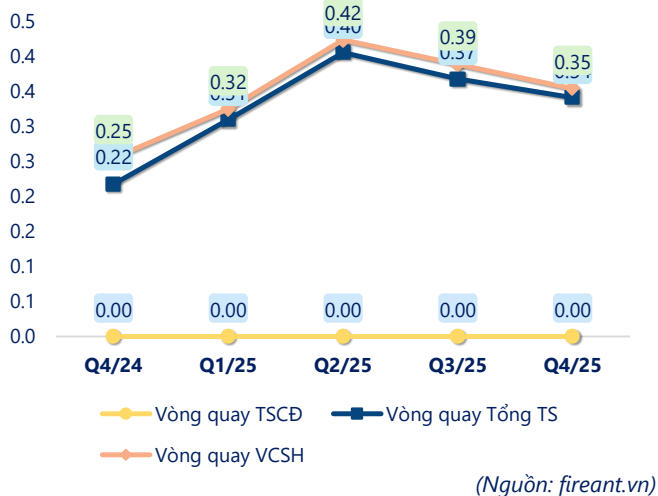
Tỷ suất lợi nhuận



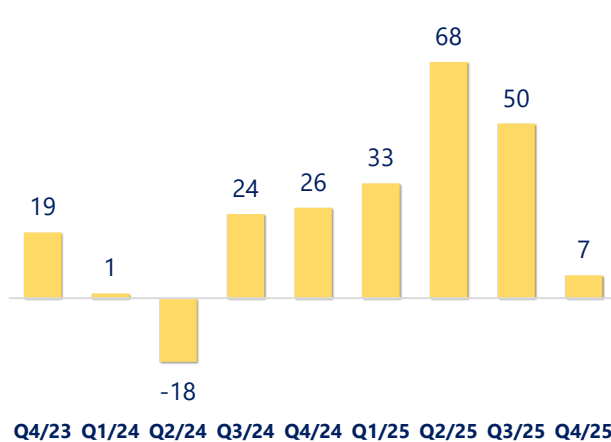
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	11.5	16.7	-31.2%	52.5	37.8	39.0%
Giá vốn hàng bán	11.3	16.7	-32.0%	51.9	37.0	40.2%
Lợi nhuận gộp	0.14	0.02	595%	0.64	0.79	-18.2%
Doanh thu HĐTC	0.05	0.17	-71.9%	0.73	0.31	132%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0.06	0.05	20.4%	0.57	0.56	1.0%
LN thuần từ HĐKD	0.13	0.14	-9.5%	0.80	0.54	49.3%
Lợi nhuận khác	-0.54	0.00		-0.59	0.00	128675%
LN trước thuế	-0.42	0.14	-398%	0.22	0.54	-59.9%
Lợi nhuận sau thuế	-0.42	0.11	-479%	0.08	0.41	-80.5%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.42	0.11	-479%	0.08	0.41	-80.5%

(Nguồn: fireant.vn)

